

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **190/2021/HSST**
Ngày 22 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Lương Thị Phương**

2. Ông **Trần Đức Lưu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân Anh** – Thẩm tra viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa:

Bà **Ngô Thị Thu Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 169/2021/TL - HSST ngày 19 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 274/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 đối với:

1. Bị cáo **Trần Anh D**, sinh năm 1970; Đăng ký hộ khẩu: P80 D1 Tập thể G, phường G, quận B, thành phố Hà Nội. Chỗ ở: Số 9 ngách 371/2 K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ và tên bố: Trần Quốc H (đã chết). Họ và tên mẹ: Trần Thị D, sinh năm 1945. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Họ và tên vợ: Trần Thị Kim C, sinh năm 1974. Có 01 con sinh năm 2014. Nhân thân: 01 tiền sự đã hết thời hiệu. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Số giam: 2422V1/B21. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Vũ Huy D**, sinh năm 1980; Đăng ký hộ khẩu: Phố Q, xã T, huyện Đ, tỉnh T và nơi ở: Số 5 ngõ 29/16 V, phường A, quận Đ, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ tên bố: Vũ Văn D, sinh năm 1950. Họ và tên mẹ: Phan Thị T, sinh năm 1955. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ đã ly hôn năm 2013, không có con. Tiền án, tiền sự: 01 tiền án đã xóa án tích. Ngày 26/5/2014, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 12/10/2015 đã đóng án phí vào tháng 9/2014. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Số giam: 2423V1/B24. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 12 tháng 4 năm 2021, Trần Anh D đi ra khu vực bãi rác Thành Công thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Số ma túy trên của Trần Anh D đã sử dụng một phần, phần còn lại Trần Anh D gói vào một tờ giấy màu trắng mục đích bán cho con nghiện khác kiếm lời.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13 tháng 4 năm 2021, Vũ Huy D sử dụng số điện thoại 0934451200 gọi điện đến số điện thoại 0834822668 của Trần Anh D để hỏi mua 01 gói ma túy của Trần Anh D với giá 100.000 đồng để sử dụng, Trần Anh D đồng ý và hẹn gặp ở đầu hẻm 371/2/10 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận B, thành phố Hà Nội. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Trần Anh D cầm 01 gói ma túy đã chuẩn bị trước trong lòng bàn tay phải đi từ nhà tới điểm hẹn thì gặp Vũ Huy D đang chờ ở đó. Vũ Huy D đưa cho Trần Anh D 100.000 đồng, Trần Anh D cầm số tiền trên rồi đưa gói ma túy đang cầm ở tay phải cho Vũ Huy D. Khi Vũ Huy D vừa cầm gói ma túy do Trần Anh D đưa thì Tổ công tác Công an phường Ngọc Khánh phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ của Trần Anh D: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng trong lòng bàn tay trái của Trần Anh D. Tại chỗ Trần Anh D khai nhận vừa bán ma túy cho Vũ Huy D được số tiền trên; 01 điện thoại di động Nokia E71 màu trắng đã qua sử dụng, số Imei 356059037822828, bên trong lắp sim số 0834822668.

Vật chứng thu giữ của Vũ Huy D: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng tại lòng bàn tay trái; 01 điện thoại di động Nokia 6100 màu trắng đã qua sử dụng, không có ốp mặt trước và nút ấn ký tự bàn phím, bên trong lắp sim số 0934451200, số seri 353396004291691; 01 xe đạp màu ghi đen đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 3168/KLGD – PC09 ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,113 gam*”.

Tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan, vật chứng thu giữ, hiện trường vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát khu vực Trần Anh D mua ma túy nhưng không phát hiện đối tượng đã bán ma túy cho Trần Anh D. Do không có thông tin cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với số điện thoại 0934451200, qua xác minh đã xác định chủ sở hữu là chị Hoàng Hương Giang, sinh năm: 1973, nơi ở: 1409/31 Phan Văn Trị, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Giang cho biết từ trước đến nay chị chưa từng sử dụng số điện thoại 0934451200 và không biết ai là người đang sử dụng thuê bao trên. Chị Giang không quen biết gì với Vũ Huy D. Đối với số điện thoại 0834822668,

qua xác minh đã xác định là của Trần Anh D.

Cáo trạng số: 161/CT-VKSBD ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, truy tố bị cáo Trần Anh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và bị cáo Vũ Huy D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Anh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và bị cáo Vũ Huy D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đề nghị về hình phạt đối với bị cáo Trần Anh D: Áp dụng khoản 1, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Anh D mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Đề nghị về hình phạt đối với bị cáo Vũ Huy D: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Vũ Huy D mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đề nghị về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có chứa 0,113 gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đương sự; Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6100 màu trắng đã qua sử dụng (không có ốp mặt trước và nút ấn ký tự bàn phím), số seri: 353396004291691 bên trong có sim điện thoại và 01 xe đạp màu ghi đen đã qua sử dụng (thu giữ của Vũ Huy D); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E71 màu trắng đã qua sử dụng, số Imei: 356059037822828 bên trong có sim điện thoại (thu giữ của Trần Anh D). Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Anh D. Các vật chứng trên xác định là tài sản riêng của các bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận bào chữa gì về mức án. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

[2] Nội dung: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại đầu hẻm 371/2/10 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận B, Trần Anh D đã có hành vi bán trái phép 0,113 gam Heroine cho Vũ Huy D với giá 100.000 đồng để Vũ Huy D sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường Ngọc Khánh bắt quả tang cùng vật chứng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Anh D đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và bị cáo Vũ Huy D đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Xét nhân thân bị cáo Vũ Huy D có 01 tiền án ngày 26/5/2014, Tòa án nhân dân quận B xét xử 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ra trại ngày 12/10/2015 đã đóng án phí vào tháng 9/2014, xác định đã xóa án tích;

Xét nhân thân bị cáo Trần Anh D: có 01 tiền sự đã hết thời hiệu.

Do vậy cần thiết phải có hình phạt tương xứng áp dụng đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa làm gương cho người khác biết tôn trọng pháp luật.

Khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thái độ của các bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, do các bị cáo đều là các đối tượng nghiện ma túy cùng mục đích đi mua ma túy về để bán cho nhau cùng sử dụng, không có mục đích nào khác. Cần thiết áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần Anh D. Do không có thông tin cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[3] Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có chứa 0,113 gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đương sự; Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6100 màu trắng đã qua sử dụng (không có ốp mặt trước và nút ấn ký tự bàn phím), số seri: 353396004291691 bên trong có sim điện thoại và 01 xe đạp màu ghi đen đã qua sử dụng (thu giữ của Vũ Huy D); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E71 màu trắng đã qua sử dụng, số Imei: 356059037822828 bên trong có sim điện thoại (thu giữ của Trần Anh D). Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Anh D. Các vật chứng trên xác định là tài sản riêng của các bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về Điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về xử lý vật chứng phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Các Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo **Trần Anh D 02 (hai)** năm **04 (bốn)** tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 4 năm 2021.

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo **Vũ Huy D 01 (một)** năm **03 (ba)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 4 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có chứa 0,113 gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đương sự; Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6100 màu trắng đã qua sử dụng (không có ốp mặt trước và nút ấn ký tự bàn phím), số seri: 353396004291691 bên trong có sim điện thoại và 01 (một) xe đạp màu ghi đen đã qua sử dụng (thu giữ của Vũ Huy D); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E71 màu trắng đã qua sử dụng, số Imei: 356059037822828 bên trong có sim điện thoại (thu giữ của Trần Anh D) theo Biên bản bàn giao vật chứng số 227 ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận B, thành phố Hà Nội.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 (*Một trăm nghìn*) đồng thu giữ của bị cáo Trần Anh D theo Giấy nộp tiền ngày 22 tháng 7 năm 2021 vào tài khoản số 3949.106.1691 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

- **Án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 22 tháng 9 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường G, quận B, thành phố Hà Nội;
- UBND xã T, huyện Đ, tỉnh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long